

## TỜ TRÌNH SỐ 08

V/v: Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;  
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;  
Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật  
Chứng khoán*

*Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung  
về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký  
công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông  
("Công ty"/"VC3");*

*Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của Công ty.*

Nhằm mục đích nâng cao năng lực tài chính, cân đối nguồn vốn cho các hoạt động kinh doanh thường xuyên và các hoạt động đầu tư cho các dự án của Công ty. Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty xem xét thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

### **I. Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**

- **Tổ chức** : Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- **Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- **Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá cổ phiếu** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Mã cổ phiếu** : VC3
- **Vốn điều lệ hiện hành:** 1.117.421.980.000 đồng
- **Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 111.742.198** cổ phiếu, trong đó:
  - o *Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu*
  - o *Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.742.198 cổ phiếu*
- **Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến tại thời điểm chào bán: 125.151.261** cổ phiếu, trong đó:
  - o *Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.742.198 cổ phiếu*
  - o *Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để chi trả cổ tức năm 2023: 13.409.063 cổ phiếu (theo Tờ trình số 03).*
- **Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa: 37.545.378** cổ phiếu.
- **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán (tính theo mệnh giá): 375.453.780.000** đồng
- **Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm chào bán) dự kiến tối đa: 30%**

HĐQT xác định tỷ lệ chào bán cụ thể tại thời điểm triển khai phương án phát hành.

- **Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán thành công: 1.626.966.390.000** đồng
- **Đối tượng chào bán:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") lập theo quy định.
- **Phương thức chào bán:** Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
- **Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến tối đa:** 10 : 3 (Cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cứ 10 quyền sẽ được mua thêm 03 cổ phiếu mới).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ thực hiện quyền phù hợp, căn cứ số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán và số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm chào bán.

- **Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.  
Cổ đông hiện hữu sở hữu cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.

- **Giá chào bán dự kiến:** ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT quyết định mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu phù hợp và không thấp hơn mệnh giá.
- **Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:** Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu được phép chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng.

- **Phương án làm tròn, xử lý số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh:** Số lượng cổ phiếu chào bán cho các cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông, Ông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ được mua  $\{(115 \times 3) / 10\} = 34,5$  cổ phiếu mới. Do việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên Cổ đông A chỉ được mua thêm 34 cổ phiếu mới, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*

- **Phương án xử lý trong trường hợp số cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:**

Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến do cổ đông hiện hữu và các nhà đầu tư không thực hiện quyền mua (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT:

- Lựa chọn bán cho đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Việc phân phối cổ phiếu không chào bán hết đảm bảo thực hiện theo quy định pháp luật;
  - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật;
  - Việc xử lý cổ phiếu không chào bán hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành;
  - Trong trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- **Thời gian dự kiến thực hiện:** Dự kiến trong năm 2024 hoặc thời gian khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
- **Nguyên tắc xác định giá chào bán:**  
Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BV) và Giá thị trường (P) của cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (MCK: VC3) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:
- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 là 11.994 đồng/cổ phiếu;
  - Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 là 11.801 đồng/cổ phiếu;
  - Giá thị trường giao dịch bình quân của cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông 20 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 23/02/2024 đến ngày 21/03/2024) là 28.675 đồng/cổ phiếu.
- Căn cứ Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, giá giao dịch và thanh khoản của cổ phiếu VC3 trên thị trường, ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT quyết định giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đảm bảo thành công cho đợt phát hành.
- **Mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến sau đợt chào bán:**  
Việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:
- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS): Chỉ số EPS của Công ty có thể bị giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so

với hiện tại trong khi việc sử dụng nguồn vốn huy động được chưa đem lại ngay doanh thu, lợi nhuận;

- Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BV): Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu của Công ty;
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng;
- Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu, cụ thể:  
Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu VC3 sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{1 + I_1}$$

Trong đó:

+ **PR (t-1)** là Giá giao dịch của cổ phiếu VC3 trước ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền;

+ **PR** là Giá phát hành thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu;

+ **I<sub>1</sub>** là Tỷ lệ vốn tăng.

- **Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến tối thiểu:** 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện dự án.
  - Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án trong trường hợp đợt chào bán chỉ đạt tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Công ty sẽ cân nhắc và sử dụng riêng lẻ một cách tuần tự hoặc đồng thời các giải pháp sau:
    - + Sử dụng vốn tự có của Công ty;
    - + Bổ sung từ vốn vay ngân hàng;
    - + Tìm kiếm các nhà đầu tư tham gia góp vốn vào dự án;
    - + Phát hành trái phiếu;
    - + Các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật.
  - Trong trường hợp tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích sử dụng vốn để thực hiện dự án của đợt chào bán không đạt tối thiểu 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện dự án (sau khi HĐQT đã thực hiện phân phối số cổ phiếu không đăng ký mua hết), thì đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông

hiện hữu sẽ bị hủy bỏ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 28 Luật Chứng khoán.

- **Mục đích chào bán và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**

**Mục đích:**

- o Nâng cao năng lực về vốn, tương xứng với tổng giá trị tài sản hiện tại mà Công ty đang sở hữu;
- o Bổ sung nguồn vốn nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

**Phương án sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến như sau:**

Stt	Kế hoạch sử dụng	Số tiền dự kiến phân bổ	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Vốn đối ứng đầu tư thực hiện Dự án Tổ hợp căn hộ cao cấp The Charms Bình Dương tại địa chỉ: Lô A4 khu đô thị mới thuộc Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	340.110.000.000	Quý IV năm 2024 đến hết năm 2025
2	Bổ sung vốn phục vụ cho các hoạt động sản xuất của Công ty: Thanh toán các khoản nợ vay; Thanh toán lãi vay tổ chức tín dụng; Chi trả hỗ trợ lãi suất với các khách hàng mua sản phẩm bất động sản của Công ty; Bổ sung nguồn vốn lưu động (bao gồm nhưng không giới hạn: thanh toán công nợ nhà thầu phụ; mua nguyên vật liệu, vật tư thiết bị, tạm ứng nhà thầu/nhà cung cấp, các chi phí khác phát sinh...); Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty)	35.343.780.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>375.453.780.000</b>	

ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết cho đợt chào bán, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và/hoặc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn chi tiết

đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành hành, thời điểm sử dụng vốn tăng thêm và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin đúng quy định.

- **Đăng ký, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung:** Cổ phiếu được chào bán thành công theo phương án phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán.
- **Công ty cam kết không thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình** trong quá trình chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- **Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

## II. **Giao và Ủy quyền cho HĐQT**

HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao và ủy quyền cho HĐQT tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

- Quyết định việc chào bán toàn bộ số cổ phiếu của phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong một hoặc chia thành nhiều đợt chào bán và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Quyết định giá chào bán cụ thể của toàn bộ số cổ phiếu nêu trên đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Phương án này;
- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc chào bán; quyết định tỷ lệ thực hiện chào bán cụ thể tại thời điểm phát hành;
- Xây dựng và lựa chọn Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm phát hành; cân đối và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động được từ đợt phát hành phù hợp với tình hình thực tế;
- Thực hiện triển khai Phương án phát hành và toàn quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành nêu trên theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;
- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành, lên phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua (nếu có);
- Lựa chọn và quyết định chọn tổ chức tư vấn phát hành/Công ty chứng khoán tư vấn cho Công ty trong (các) đợt chào bán;
- Quyết định việc có hoặc không sử dụng bảo lãnh phát hành; lựa chọn và quyết định tổ chức/công ty chứng khoán bảo lãnh phát hành cho (các) đợt chào bán;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ, cổ phần mới theo kết quả thực tế của việc phát hành tăng vốn điều lệ;
- Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán thành công thực tế tại VSDC và HNX;

- Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được ĐHĐCĐ Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện toàn bộ, một hoặc một số các công việc trong phạm vi HĐQT được ủy quyền trên phương án này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Lưu hồ sơ ĐH.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*W* **CHỦ TỊCH**



**Kiều Xuân Nam**



## TỜ TRÌNH SỐ 09

V/v: Rút bớt ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;  
Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;  
Căn cứ tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty*

Để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động và sự phát triển Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (Công ty) trong tương lai, đồng thời nhằm thu hút thêm nguồn lực và tăng tính thanh khoản đối với cổ phiếu.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc: (i) Rút bớt một số ngành nghề kinh doanh không thuộc lĩnh vực kinh doanh trọng yếu của Công ty trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để cho phép Nhà đầu tư nước ngoài được tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty lên mức tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành đối với ngành, nghề kinh doanh mà Công ty đã đăng ký hoạt động; (ii) Sửa đổi Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

### 1. Rút ngành nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Lý do
1	Bốc xếp hàng hóa	5224	Công ty không hoạt động ngành nghề này
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299	Công ty không hoạt động ngành nghề này
3	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610	Công ty không hoạt động ngành nghề này
4	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620	Công ty không hoạt động ngành nghề này
5	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631	Công ty không hoạt động ngành nghề này
6	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651	Công ty không hoạt động ngành nghề này
7	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652	Công ty không hoạt động ngành nghề này
8	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661	Công ty không hoạt động ngành nghề này
9	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	Công ty không hoạt động ngành nghề này
10	Bán buôn tổng hợp	4690	Công ty không hoạt động ngành nghề này

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MEKONG**



11	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719	Công ty không hoạt động ngành nghề này
12	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721	Công ty không hoạt động ngành nghề này
13	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722	Công ty không hoạt động ngành nghề này
14	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730	Công ty không hoạt động ngành nghề này
15	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741	Công ty không hoạt động ngành nghề này
16	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742	Công ty không hoạt động ngành nghề này
17	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772	Công ty không hoạt động ngành nghề này
18	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	Công ty không hoạt động ngành nghề này
19	Cung ứng lao động tạm thời	7820	Công ty không hoạt động ngành nghề này
20	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830	Công ty không hoạt động ngành nghề này
21	Chuẩn bị mặt bằng	4312	Công ty không hoạt động ngành nghề này
22	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711	Công ty không hoạt động ngành nghề này
23	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724	Công ty không hoạt động ngành nghề này
24	Thu gom rác thải không độc hại	3811	Công ty không hoạt động ngành nghề này
25	Thu gom rác thải độc hại	3812	Công ty không hoạt động ngành nghề này
26	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821	Công ty không hoạt động ngành nghề này
27	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822	Công ty không hoạt động ngành nghề này
28	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Công ty không hoạt động ngành nghề này
29	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932	Công ty không hoạt động ngành nghề này

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 của Điều lệ Công ty về việc rút một số Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định tại mục 1 Tờ trình này.
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT - Người đại diện pháp luật của Công ty thực hiện công việc cần thiết liên quan đến thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài phù hợp với quy định pháp luật, ký và Ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tịch HĐQT được quyền ủy quyền lại cho bên thứ ba.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên năm 2024;
- Lưu Hồ sơ ĐH.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

 **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**KIỀU XUÂN NAM**






3. Tổng vốn điều lệ tăng thêm dự kiến: **509.544.410.000 đồng**
4. Vốn điều lệ dự kiến sau các đợt phát hành: **1.626.966.390.000 đồng**
5. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án trong trường hợp đợt chào bán chỉ đạt tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Công ty sẽ cân nhắc và sử dụng riêng lẻ một cách tuần tự hoặc đồng thời các giải pháp sau:
  - + Sử dụng vốn tự có của Công ty;
  - + Bổ sung từ vốn vay ngân hàng;
  - + Tìm kiếm các nhà đầu tư tham gia góp vốn vào dự án;
  - + Phát hành trái phiếu;
  - + Các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **IV. Giao và Ủy quyền cho HĐQT**

HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao và ủy quyền cho HĐQT tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

- Quyết định tất cả các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm cả quy mô phát hành, loại cổ phiếu, mức giá chào bán,...
- Rà soát và chỉnh sửa Phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật.
- Lựa chọn thời gian cụ thể thực hiện việc chào bán cổ phiếu, đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của Cổ đông và Công ty cũng như khả năng thành công của các đợt chào bán;
- Quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán cổ phiếu (trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty) và thực hiện các thủ tục liên quan đến công bố thông tin theo đúng quy định;
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều chỉnh Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại nội dung Vốn điều lệ thực góp theo đúng số vốn thực tế chào bán thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua! 

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Lưu hồ sơ ĐH.

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Kiều Xuân Nam**

## TỜ TRÌNH SỐ 11

V/v: Thông qua việc sử dụng tài sản của Công ty làm tài sản đảm bảo cho bên thứ ba

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung:

1. Đồng ý sử dụng tài sản là bất động sản, động sản và các tài sản khác của Công ty làm tài sản đảm bảo cho Bên thứ ba vay vốn Ngân hàng.
2. Giao HĐQT triển khai thực hiện các công việc liên quan đến các nội dung nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên năm 2024;
- Lưu Hồ sơ ĐH.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**KIỀU XUÂN NAM**

## TỜ TRÌNH SỐ 12

V/v: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục triển khai các dự án Công ty đang thực hiện và phê duyệt đầu tư hoặc hợp tác kinh doanh đầu tư mới các dự án phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;*  
*Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành;*  
*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.*

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (“Công ty”), chủ động nắm bắt những cơ hội để phát triển sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục triển khai các dự án Công ty đang thực hiện và phê duyệt đầu tư hoặc hợp tác kinh doanh đầu tư mới các dự án phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Lưu Hồ sơ ĐH.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**KIỀU XUÂN NAM**



## TỜ TRÌNH SỐ 14

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;  
Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;  
Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát của Ông Nguyễn Văn Tuyển  
ngày 20/3/2024.*

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

### 1. Miễn nhiệm thành viên BKS

Ngày 20/3/2024, HĐQT Công ty nhận được Đơn xin từ nhiệm thành viên BKS của Ông Nguyễn Văn Tuyển vì lý do cá nhân.

HĐQT báo cáo và kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với Ông Nguyễn Văn Tuyển theo đơn từ nhiệm kể từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua.

### 2. Bầu bổ sung thành viên BKS

#### ❖ Số lượng, điều kiện và cách thức bầu

- Số lượng thành viên BKS cần bầu: 01 (một) thành viên
- Nhiệm kỳ thành viên BKS được bầu bổ sung: Theo thời gian còn lại của BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027.
- Cách thức đề cử, ứng cử, tiêu chuẩn ứng cử viên và cách thức bầu: Theo Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027.

#### ❖ Danh sách ứng cử viên

Danh sách ứng cử viên để ĐHĐCĐ bầu bổ sung vào thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027 được tập hợp từ các cá nhân có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ theo quy định sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

#### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Lưu hồ sơ ĐH.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

  
  
Kiều Xuân Nam



**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2022 - 2027  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (Công ty) tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2022-2027) theo các nội dung dưới đây:

**Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

**Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS: (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

**Điều 3: Đề cử ứng cử viên BKS và số thành viên được bầu.**

**1. Đề cử ứng cử viên BKS:**

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng

viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên BKS được bầu.

- Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung là 01 (một) thành viên (Theo Điều lệ của Công ty)

3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên BKS:

- Thư đề cử, thư ứng cử bầu vào thành viên BKS (theo mẫu).

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).

- Bản sao hợp lệ các giấy tờ: CMND/CCCD/HC, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

- Giấy ủy quyền hoặc biên bản họp nhóm đối với trường hợp ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử.

- Bản cam kết của ứng viên về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và cam kết thực hiện vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông nếu được bầu làm thành viên BKS.

#### **Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát:

+ Được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

- Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

+ Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự.

+ Phiếu màu xanh bầu thành viên BKS.

+ Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền).

+ Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

+ Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

- Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

+ Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.

+ Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

+ Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được uỷ quyền.

**Điều 5: Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát.

**Điều 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Trình bày Quy chế bầu cử để Đại hội thông qua.

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu.

+ Tiến hành kiểm phiếu.

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS.

- Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

+ Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

+ Việc bỏ phiếu được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

+ Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

+ Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 7: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên BKS**

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

+ Cổ đông có thể dồn hết số phiếu bầu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS.

+ Hoặc chia đều số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên thành viên BKS.

+ Hoặc dồn số phiếu bầu của mình cho một số ứng cử viên bằng cách chia nhỏ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên. Cổ đông cũng có thể dồn số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số phiếu bầu cho những ứng viên đó không được vượt quá số phiếu bầu có quyền được biểu quyết của Cổ đông.

- Nguyên tắc trúng cử:

+ Người trúng cử thành viên BKS được xác định là ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp (do chỉ bầu 01 thành viên BKS).

+ Trường hợp có hai ứng cử viên đạt số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

